

**HỘP NỐI CÁP NGẦM HẠ THẾ 3x240+1x120mm<sup>2</sup> (Lõi nhôm)****I. PHẠM VI SỬ DỤNG:**

Đặc tính kỹ thuật này được sử dụng cho hộp nối cáp ngầm hạ thế 3x240+1x120mm<sup>2</sup> (Lõi nhôm).

**II. TIÊU CHUẨN:**

VDE 0278-3 : Power cable accessories with rated voltage up to 30kV-Joint 1kV.

**III. MÔ TẢ:**

- Loại: Co nóng.
- Hộp nối cáp có thể dùng để nối cáp ngầm hạ thế 3x240+1x120mm<sup>2</sup> cách điện XLPE với cáp ngầm hạ thế 3x240+1x120mm<sup>2</sup> cách điện XLPE.
- Hộp nối cáp bao gồm:
  - + Tất cả các vật tư cần thiết để khôi phục lại các lớp của cáp ngầm như lớp cách điện, lớp đệm, lớp giáp bảo vệ và lớp vỏ nhằm đảm bảo cấu trúc phần nối cáp tương đương với cấu trúc cáp được đấu nối.
  - + Các giỏ lau và dung môi làm sạch.
- Cáp sau khi được nối có thể vận hành ngay sau khi hoàn tất lắp đặt.
- Mỗi hộp nối cáp được đóng gói trong hộp riêng biệt. Bên trong hộp phải có danh mục chi tiết loại và số lượng vật tư mỗi loại bên trong hộp và bản hướng dẫn lắp đặt hộp nối cáp.

**1. Quy cách kỹ thuật của cáp dùng đầu nối:**

- Loại: 0,6/1kV- 3x240+1x120 mm<sup>2</sup> được chế tạo theo IEC 60502-1.
- Vật liệu làm ruột dẫn điện: nhôm.
- Vật liệu cách điện: XLPE
- Lớp giáp: Theo IEC 60502-1




**2. Thông số kỹ thuật:**

- Độ bền điện áp tần số công nghiệp ở điều kiện khô: 4 kV/1 phút
- Điện trở cách điện:  $\geq 10 \text{ M}\Omega$
- Mỗi nối cáp có thể vận hành ở vị trí ướt.

**3. Phụ kiện: 3 ống nối nhôm 240 mm<sup>2</sup> và 1 ống nối nhôm 120 mm<sup>2</sup>****I. CÁC HẠNG MỤC THỬ NGHIỆM ĐIỆN HÌNH:****A. Trình tự thử 1:**

- Thử độ tăng nhiệt (Temperature rise test) (\*)

**B. Trình tự thử 2:**

Kiểm tra: 	<b>HỘP NỐI CÁP NGẦM HẠ THẾ 3x240+1x120mm<sup>2</sup> (Lõi nhôm)</b>	
Duyệt: 	Ngày cập nhật: 22/11/2018	1/3 

- Thử điện áp AC ở 4 kV/1 phút (AC voltage withstand test) (\*)
- Thử chu kỳ tải (Cyclic loading test) (\*)
- Thử chu kỳ tải kết hợp với thử nghiệm dòng rò khi ngâm trong nước (Cyclic loading test with leak test in water bath) (\*)
- Đo điện trở cách điện ở điện áp > 100V khi ngâm trong nước (Insulation resistance test in water bath) (\*)
- Thử điện áp AC 4 kV/1 phút khi ngâm trong nước (AC voltage test in water bath) (\*)

(\*) : Các hạng mục bắt buộc thử nghiệm khi mua sắm hàng hóa.

## II. BẢNG TÓM TẮT CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

	MÔ TẢ	YÊU CẦU	GHI CHÚ
1.	Tiêu chuẩn sản xuất và thử nghiệm	VDE 0278-3 hoặc tương đương	(*)
	1. Cấu trúc:		
2.	Loại	Co nóng	(*)
3.	Hộp nối cáp có thể dùng để nối cáp ngầm hạ thế 3x240+1x120mm <sup>2</sup> cách điện XLPE với cáp ngầm hạ thế 3x240+1x120mm <sup>2</sup> cách điện XLPE.	Đáp ứng	(*)
4.	Hộp nối cáp bao gồm: + Tất cả các vật tư cần thiết để khôi phục lại các lớp của cáp ngầm như lớp cách điện, lớp đệm, lớp giáp bảo vệ và lớp vỏ nhằm đảm bảo cấu trúc phần nối cáp tương đương với cấu trúc cáp được đấu nối. + Các giẻ lau và dung môi làm sạch.	Đáp ứng	(*)
5.	Cáp sau khi được nối có thể vận hành ngay sau khi hoàn tất lắp đặt.	Đáp ứng	(*)
6.	Mỗi hộp nối đáp được đóng gói trong hộp riêng biệt. Bên trong hộp phải có danh mục chi tiết loại và số lượng vật tư mỗi loại bên trong hộp và bản hướng dẫn lắp	Đáp ứng	(*)

	đặt hộp nối cáp.		
	2. Quy cách kỹ thuật của cáp dùng đầu nối:		
7.	Loại:	0,6/1kV-3x240+1x120mm <sup>2</sup> được chế tạo theo IEC 60502-1.	(*)
8.	Vật liệu làm ruột dẫn điện:	nhôm.	(*)
9.	Vật liệu cách điện	XLPE	(*)
10.	Lớp giáp	Theo IEC 60502-1	(*)
	3. Thông số kỹ thuật:		
11.	Độ bền điện áp tần số công nghiệp ở điều kiện khô	4 kV/1phút	(*)
12.	Điện trở cách điện	$\geq 10 \text{ M}\Omega$	(*)
13.	Mối nối cáp có thể vận hành ở vị trí ướt.		(*)
	4. Phụ kiện:		
14.	3 ống nối nhôm 240 mm <sup>2</sup> và 1 ống nối nhôm 120 mm <sup>2</sup>	Đáp ứng	(*)

(\*) : Là các yêu cầu cơ bản

